

nổi lại đối thoại với Nga. Theo lời Ngoại trưởng Pháp Bernard Kouchner, một số nước trong khu vực Trung và Đông Âu đã phản đối việc này. Tuy nhiên, bà Hillary đã nói thẳng là không thể trừng phạt Nga bằng cách ngừng đối thoại và đã đến lúc phải tìm kiếm một bước khởi động mới, làm việc với Nga trong tinh thần xây dựng. Sau phát biểu này, toàn thể các thành viên chấp thuận nổi lại hoạt động của Hội đồng NATO - Nga.

Cho đến nay, Tổng thống Obama vẫn cho rằng không thể tiến hành dự án lá chắn chống tên lửa tại Đông Âu mà không thảo luận với Nga. Ngoài ra, Washington cũng nhận định là khối NATO đã đi quá nhanh trong việc mở rộng, đón nhận thành viên mới, như Ukraina, Gruzia - những nước nằm sát Nga.

Theo tờ Washington Post, trong cuộc gặp giữa nguyên thủ hai nước nhân hội nghị G20 sẽ được tổ chức vào

đầu tháng 4 tới lại London (Anh), Tổng thống Obama sẽ nêu ra với Tổng thống Medvedev một loạt những đề nghị nhằm thúc đẩy trở lại quan hệ hợp tác với Nga. Trong số những sáng kiến này có việc đề nghị mở lại vòng đàm phán về giải trừ quân bị. Hiệp định về giải trừ vũ khí chiến lược (START) năm 1991 sẽ hết hiệu lực vào cuối năm nay. Ưu tiên của Chính quyền Obama là ký kết một văn bản mới thay thế cho hiệp định này.

Tóm lại, mối quan hệ Nga - Mỹ đang dần có những tín hiệu được giải quyết theo chiều hướng tích cực, nhưng điều căn bản trong giai đoạn hiện nay là cần chuyển những lời nói tốt đẹp thành hành động cụ thể ■

Nguyễn Thị Xuân Ninh
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ
Tổng hợp từ nhiều nguồn tin.

VỀ SÁNG KIẾN CẠNH TRANH CỦA MỸ

Trong thông điệp gửi nhân dân Mỹ năm 2006, ông G. Bush, cựu Tổng thống Hoa Kỳ cho biết, trong 20 năm qua kinh tế Mỹ phát triển ổn định, thất nghiệp thấp, công ăn việc làm ở mức cao hơn so với chỉ tiêu này ở các đối thủ cạnh tranh với mình. 1/3 GDP của thế giới trong thời kỳ này được làm ra ở Mỹ. Nhờ được trang bị công nghệ hiện đại, cho nên năng suất lao động ở Mỹ khá cao, cho phép hàng hoá Mỹ có thể cạnh

tranh được với sản phẩm cùng loại của nhiều nước phát triển, kể cả của các nền kinh tế đang phát triển có giá nhân công rẻ.

Thông điệp cũng cho biết, hiện nay Mỹ có nền kinh tế mạnh nhất, có khả năng cạnh tranh hàng đầu thế giới. Mỹ đang dẫn dắt thế giới trong các quan hệ kinh tế toàn cầu, trong đó, nhiều vị trí hàng đầu trong nền kinh tế thế giới thuộc về Mỹ như:

- Hệ thống giáo dục Mỹ hiện đại nhất toàn cầu.

- Kết cấu hạ tầng khoa học Mỹ phát triển nhất.

- Mỹ có truyền thống lâu đời đầu tư cho kinh doanh.

- Hệ thống tài chính tiếp cận nhanh với đầu tư mạo hiểm.

- Bộ máy nhà nước bảo đảm ủng hộ đầu tư cho "R&D" và cho kinh doanh.

- Mỹ có bề dày lịch sử hợp tác giữa nhà nước và khu vực tư doanh.

- Mỹ có nền văn hoá đầu tư mạo hiểm phát triển, Mỹ hoan nghênh những ý tưởng sáng tạo, đổi mới và tiến bộ.

- Bộ máy nhà nước và các công ty, doanh nghiệp rất nhạy cảm với những biến động khách quan của nền kinh tế toàn cầu.

Đặc biệt trong thông điệp lần này, ông G. Bush có đề cập đến "Sáng kiến cạnh tranh của Mỹ (American Competitiveness Initiative - ACI)". Báo giới cho rằng, thực chất đây là những biện pháp nâng khả năng cạnh tranh của nền kinh tế Mỹ lên tầm cao mới, làm cho hàng hoá Mỹ tăng khả năng cạnh tranh trên các thị trường, nhằm giảm dần sự thâm hụt của cán cân thương mại Mỹ. Có lẽ vì vậy mà đôi khi sách báo kinh tế thế giới gọi sáng kiến này là chiến lược kinh tế mới của Mỹ nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh cho các hàng hoá của Mỹ ngay trên thị trường Mỹ.

Ngay sau khi sáng kiến này ra đời, khắp nước Mỹ đã dấy lên nhiều cuộc tranh luận, bàn cãi về khả năng cạnh tranh của nền kinh tế Mỹ trên các thương trường, nhất là các hội thảo hành lang, bên lề các hội nghị lớn của Mỹ. Do vậy, cho đến nay, Thượng viện và Hạ viện Mỹ đã nhận được hàng tá dự luật đề cập đến vấn đề nâng cao

khả năng cạnh tranh của nền kinh tế Mỹ, trong đó, nổi trội nhất là "Dự luật đổi mới quốc gia" và "Dự luật bảo vệ những ưu thế cạnh tranh của Mỹ". Phạm vi đề cập đến trong các dự luật này là khá rộng. Do vậy các thượng nghị sĩ Mỹ đã nhóm họp lại thành một tổ để mang ý kiến của Quốc hội và dư luận xã hội bàn bạc với Tổng thống về những vấn đề liên quan đến sáng kiến cạnh tranh nói trên, nhưng hai bên không đi đến đồng thuận về các quan điểm đặt ra.

Thực tế là giờ đây tình hình thế giới đã có nhiều thay đổi theo hướng bất lợi cho Mỹ, trước hết đó là việc Mỹ mất vị thế độc quyền khám phá không gian vũ trụ sau khi Trung Quốc phóng thành công tên lửa Thần Châu - đưa người bay vào không gian vũ trụ; sau đó là nhiều mặt hàng của Mỹ bị các mặt hàng cùng loại của nước ngoài lấn át trên các thương trường, làm cho thị phần hàng hoá dịch vụ của Mỹ ngày càng bị thu hẹp trên các thị trường này.

Sở dĩ như vậy, theo các nhà quan sát thị trường thế giới, là do giờ đây Mỹ đã mất dần vị trí độc quyền trong lĩnh vực công nghệ cao, nhường dần vị trí này cho các nền kinh tế phát triển, kể cả các nước đang phát triển như Ấn Độ, Trung Quốc, Hàn Quốc, Brazil, Mexico, Argentina, v.v... Hàng hoá của các nước này ngày càng tràn ngập trên các thị trường thế giới, thậm chí nhiều mặt hàng của các nước này đang cạnh tranh với các mặt hàng cùng loại của Mỹ ngay trên thị trường Mỹ.

Do vậy ở đây các chuyên gia kinh tế và các cố vấn của Tổng thống Mỹ đặc biệt quan tâm đến chính sách đầu tư cho nghiên cứu và phát triển công nghệ (R&D) của Trung Quốc và Ấn Độ

vì rằng trong môi trường hội nhập kinh tế khu vực và toàn cầu hoá các nền kinh tế hiện nay, cạnh tranh giữa các nền kinh tế ngày càng gay gắt. Nhưng đó cũng là cơ hội để các nền kinh tế thể hiện khả năng làm ra các mặt hàng có thể cạnh tranh được với các mặt hàng cùng loại của các nước khác trên thị trường thế giới, mang lại nhiều thu nhập cho đất nước từ khắp mọi miền trái đất.

Nhưng nguồn lực chủ yếu tạo ra khả năng cạnh tranh của hàng hoá, làm giàu cho đất nước lại là vốn trí tuệ, vì tất cả các phát minh sáng chế tạo ra công nghệ mới góp phần làm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng, hạ giá thành và tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm,... đều bắt nguồn từ vốn trí tuệ.

Nguồn vốn này ở Trung Quốc và Ấn Độ đang là mối lo ngại cho các nhà kinh tế Mỹ, vì hiện nay đầu tư cho khoa học công nghệ và đào tạo con người khai thác khoa học công nghệ ở Trung Quốc đứng thứ hai thế giới sau Mỹ. Trung Quốc vẫn tiếp tục đường lối “Tự lực, tự cường”, dự kiến đến năm 2010 mỗi năm sẽ dành 2% GDP, và tới năm 2020 - dành 2,5% GDP cho “R&D”. Năm 2006 Trung Quốc chi cho “R&D” là 29,4 tỷ USD, tăng 2,5 lần so với năm 2000. Còn Ấn Độ cũng đang thi hành chính sách phát triển khoa học công nghệ tương tự như Trung Quốc. Do vậy, nhiều phòng khoa học của các công ty xuyên quốc gia ở các nền kinh tế phát triển, kể cả của Mỹ, đang di chuyển về hai quốc gia này nhằm phục vụ sự nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh của họ tại các thị trường rộng lớn này.

Tuy nhiên, tác giả của “Sáng kiến cạnh tranh của Mỹ” (ACI) không xem

xét từng nền kinh tế và khả năng cạnh tranh giữa các nền kinh tế này, mà xem xét hệ thống kinh tế toàn cầu và vai trò quyết định của kinh tế Mỹ trong hệ thống này nhằm giải đáp vấn đề “Cái gì quyết định khả năng cạnh tranh của nền kinh tế mới mà họ gọi là “conceptual economy”.

Khi đề cập đến các khuynh hướng phát triển kinh tế toàn cầu, các nhà kinh tế Mỹ đưa ra kết luận có tính nguyên tắc là dùng các nguồn vật tư, tài chính làm cơ sở để đánh giá khả năng cạnh tranh của các nền kinh tế là không phản ánh đầy đủ hiện thực khách quan của các nền kinh tế.

Ưu điểm lớn nhất của các doanh nghiệp Mỹ hiện nay là: các công ty, doanh nghiệp Mỹ luôn sản sinh ra các ý tưởng mới trong sản xuất kinh doanh; luôn đổi mới kiểu dáng, mẫu mã sản phẩm để làm tăng khả năng cạnh tranh cho sản phẩm của mình, làm cho sản phẩm và hàng hoá Mỹ luôn phù hợp với nhu cầu, thị hiếu và túi tiền của người tiêu dùng; biết tổ chức mạng lưới buôn bán toàn cầu, biết quản lý các nguồn trí tuệ của thế giới; linh hoạt tìm kiếm thị trường tiêu thụ hàng hoá Mỹ, cũng như thâm nhập tất cả các yếu tố phản ánh tình hình sản xuất kinh doanh hàng năm của công ty, doanh nghiệp trong báo cáo kế toán hàng năm.

Tác giả của “ACI” cho rằng, giờ đây những nước dẫn đầu nền kinh tế mới không phải là những nước giàu tài nguyên thiên nhiên ban tặng, mà là những nước có nguồn vốn trí tuệ phong phú, được nhà nước chăm sóc, vun trồng để nguồn vốn này ngày càng sản xuất ra các ý tưởng mới, phát minh sáng chế mới và những nhân tài kiệt xuất cho quốc gia và thế giới. Chỉ có thể kiếm được nguồn trí tuệ này bằng cách

gắn chặt các nhân tố sản sinh ra nguồn trí tuệ ấy với truyền thống phát sinh phát triển của mỗi quốc gia, với tính chất đa sắc màu văn hoá và truyền thống sinh tồn của mỗi dân tộc, chứ không phải bằng cách tích góp các kinh nghiệm làm giàu hiện có ở các nền kinh tế.

Do vậy các chuyên gia “ACI” nhấn mạnh các mặt khoa học, đầu tư đào tạo nhân tài, đổi mới công nghệ, đổi mới phương thức tổ chức và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao khả năng cho nền kinh tế Mỹ. Vì thế, sau khi “ACI” ra đời, Mỹ đã dành 50 tỷ USD chi cho “R & D”, sau đó lại miễn giảm 86 tỷ USD thuế thu nhập để giúp các công ty, doanh nghiệp có tiền đổi mới công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh cho hàng hoá Mỹ trên thương trường.

Được hỗ trợ tài chính nhiều nhất ở đây phải nói đến chương trình nghiên cứu cơ bản thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên của “Quỹ khoa học quốc gia”, rồi đến “Cục nghiên cứu khoa học” của Bộ Năng lượng, Viện chuẩn mực và công nghệ quốc gia của Bộ Thương mại.

Hiện nay đang làm việc ở Mỹ có khoảng 30% số nhà khoa học và kỹ sư sáng chế hàng đầu thế giới. Trong tổng số chi của Mỹ cho “R&D”, thì khoảng 1/3 dành cho nghiên cứu vũ trụ, khám phá cuộc sống ở ngoài trái đất nhằm giảm tải cho quả đất chúng ta.

Trong khuôn khổ “ACI”, Mỹ đề ra nhiệm vụ là phải duy trì vai trò hàng đầu của các tổ hợp công nghiệp Mỹ trong môi trường thế giới biến đổi không ngừng. “ACI” cho rằng, công nghệ dùng làm cơ sở cho nền kinh tế mới của thế giới sau nên văn minh công nghiệp phải là công nghệ “hydro” (công nghệ nhiên liệu sạch). Công

nghệ này cho phép Mỹ giảm dần phụ thuộc vào các nước cung cấp dầu mỏ và hơi đốt cho Mỹ, đồng thời cho phép giảm ô nhiễm môi trường bắt nguồn từ xăng dầu chạy ô tô, xe máy và dùng trong các ngành công nghiệp.

Vấn đề dạy toán và các môn khoa học tự nhiên được “ACI” coi trọng và coi đây là vấn đề mới về nguyên tắc. Do vậy, “ACI” dự kiến sẽ giúp đỡ vật chất cho những sinh viên muốn học toán học để có thể tiếp tục học cao học, cho các giảng viên có phương pháp giảng dạy tốt, và dự kiến trong vòng 5 năm tới sẽ cung cấp cho các trường trung học 70 ngàn giáo viên chất lượng cao giảng dạy môn toán và các môn khoa học tự nhiên, sẽ có chế độ khuyến khích vật chất để huy động được khoảng 30 ngàn chuyên gia thực hành về giảng dạy thực hành ở các trường học nghề trong 8 năm sau.

Để giải quyết vấn đề thất nghiệp cơ cấu và khuyến khích học tập suốt đời, “ACI” áp dụng chế độ cho vay đối với những người có nguyện vọng học thêm để nâng cao học vấn và tay nghề, mỗi suất có thể được vay 3 ngàn USD, mỗi năm có khoảng 800 ngàn người được vay. Đây là cơ sở tạo xung lực đột phát, cung cấp nguồn nhân lực có học vấn, tay nghề cao, góp phần giải quyết phần nào yêu cầu nhân lực cho nền công nghiệp Mỹ ở đầu thế kỷ XXI.

Mặc dù hiện nay Mỹ có nền giáo dục tiên tiến và sử dụng hiệu quả hệ thống giáo dục này, nhưng không thể hy vọng giải quyết vấn đề nhân lực có học vấn, tay nghề cao trong thời gian ngắn vì bùng nổ công nghệ cao ở Mỹ. Hơn nữa, lớp người sinh ra sau Chiến tranh thế giới thứ hai này đã đến tuổi nghỉ hưu, và tình trạng lão hoá dân số ở Mỹ ngày càng gia tăng, ngay cả nếu tăng tuổi nghỉ hưu thêm 5 tuổi nữa

(nam 65, nữ 60) cũng vẫn không đủ nhân lực phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế Mỹ, vì vậy "ACI" cho rằng Mỹ nên tiếp tục mở rộng quy chế nhập cư để thu hút các nguồn nhân lực cao của nước ngoài, vừa không mất công đào tạo, lại sử dụng được ngay. Muốn vậy, theo "ACI", Mỹ phải nới lỏng quy chế nhập cư cho cả thành viên gia đình lao động tay nghề cao làm việc ở Mỹ, nghĩa là Mỹ phải cải tổ luật nhập cư hiện nay để "vay mượn" nhân tài của các nước khác phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế Mỹ ở thời hậu văn minh công nghiệp.

Trong "Giấc mơ Mỹ" (Xem "Thế giới kinh doanh Mỹ" - Châu Mỹ ngày nay, số 5/07, tr.12), tác giả cho rằng: tất cả các khối tài sản cá nhân tích tụ ở nước này (Mỹ) đều được tạo nên bởi những doanh nhân thành đạt, rất nhiều người trong số họ khởi đầu từ những thứ nhỏ nhoi, tham gia vào kinh doanh luôn hứa hẹn cơ hội tốt nhất cho những người có tham vọng trở nên giàu có. Có lẽ vì vậy mà "ACI" đặc biệt quan tâm đến giới doanh nghiệp - coi kinh doanh là nền tảng của mọi loại hình đổi mới trong nền kinh tế nói riêng, trong xã hội nói chung.

Nếu các nhà khoa học, các kỹ sư sáng chế sản sinh ra các ý tưởng mới, các phát minh mới, thì chính các doanh nhân là người biến các phát minh, ý tưởng mới này thành sản phẩm cụ thể, nghĩa là thành hàng hoá tiêu thụ trên các thị trường. Chính thị trường là trung gian thương mại hoá phát minh sáng chế và sản phẩm làm ra từ các phát minh này. Bởi vậy, lịch sử Mỹ luôn tôn thờ thị trường. Còn những doanh nhân Mỹ thành đạt hôm qua và hiện nay đều được pháp luật bảo vệ, xã hội tôn vinh.

Tóm lại có thể nói rằng, sáng kiến cạnh tranh của Mỹ (ACI) là một chương trình đầu tư mạnh vào con người, coi con người là nguồn tài sản quý giá nhất của xã hội. Khả năng cạnh tranh của Mỹ phụ thuộc trực tiếp vào trình độ phát triển và sử dụng hiệu quả nguồn tài sản này. Sáng tạo và kinh doanh được "ACI" đặt lên hàng đầu trong số những nhân tố cần được coi trọng để kinh tế Mỹ phát triển và có nhiều khả năng cạnh tranh trên các thị trường nhằm giảm dần sự thâm hụt cán cân thương mại Mỹ ■

Nguồn: "Mỹ và Canada" - số 10/2007
Trịnh Trọng Nghĩa tổng hợp